TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2019/QĐST-DS	*TP. Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thanh Huyền

*Thư ký phiên họp***:** Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2019/TLST – DS ngày 25 tháng 02 năm 2019 về "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trịnh Văn V; Sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Có mặt*

Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Nguyễn Thị N; Sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố G, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và Bản tự khai cũng như tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Trịnh Văn V trình bày:

Anh Trịnh Văn V và chị Nguyễn Thị N kết hôn ngày 02/4/2003, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, anh V và chị N chung sống cùng nhau tại tổ dân phố G, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh và đã có 01 con chung tên là Trịnh Thị Mỹ H, sinh ngày 27/9/2003. Do vợ chồng có mâu thuẫn nên khoảng tháng 8 năm 2006 chị Nguyễn Thị N bỏ nhà đi, để con lại cho anh V một mình chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ đó đến nay chị N không liên lạc về nhà, không ai biết chị N làm gì, ở đâu. Anh cùng gia đình đã nhiều tìm kiếm nhưng không có kết quả. Do vậy, anh đề nghị Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị N mất tích.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu anh Trịnh Văn V thực hiện đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Về nội dung việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 362, 384, 385, 388, 387 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Trịnh Văn V về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị N mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1983, đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố G, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Tại Biên bản xác minh ngày 14/3/2019 tại tổ dân phố G và Ủy ban nhân dân phường Q thể hiện: Chị Nguyễn Thị N kết hôn và chung sống cùng anh Trịnh Văn V từ năm 2003 tại tổ dân phố G, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Đến năm 2006 thì chị N rời khỏi địa phương, không cắt tạm vắng, không báo cáo với chính quyền địa phương, đi đâu làm gì không ai biết. Từ đó đến nay chị N không trở về địa phương và không có tin tức gì. Tại Biên bản xác minh ngày 22/3/2019 tại thôn 6, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh, ông Nguyễn Văn H1 và bà Trần Thị T (bố mẹ đẻ chị N) cho biết: Chị N bỏ nhà đi năm 2006, không báo với bố mẹ, từ khi đi đến nay không liên lạc về nhà, gia đình không biết chị N hiện nay làm gì, ở đâu. Chính quyền địa phương xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh cũng cung cấp: Chị N kết hôn thì cắt chuyển hộ khẩu về phường Q, thành phố Hà Tĩnh. Từ đó đến nay chị N không xin nhập khẩu về địa phương, không xin tạm trú, không có mặt tại địa phương. Chị N đi đâu, làm gì địa phương không rõ.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Nguyễn Thị N gửi đến Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao, Báo nhân dân và Đài tiếng nói Việt Nam để thông báo tìm kiếm chị Nguyễn Thị N trên các phương tiện thông tin đại chúng. Nội dung thông báo đã được đăng tải trên Báo nhân dân 3 số liên tiếp vào các ngày 04, 05, 06/4/2019 và đã được phát trên Đài tiếng nói Việt Nam vào hồi 17 giờ 30 phút các ngày 14, 15, 16/4/2019. Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát lần đầu tiên, Tòa án vẫn không nhận được bất kỳ tin tức gì của chị Nguyễn Thị N.

[3] Tính đến nay chị Nguyễn Thị N đã biệt tích trên 02 năm mà không có tin tức xác thực về việc chị Nga còn sống hay đã chết. Anh V và Tòa án đã tiến hành các biện pháp thông báo tìm kiếm nhưng không có kết quả. Do vậy, anh Trịnh Văn V yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị N mất tích là phù hợp

quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự và Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu anh Trịnh Văn V phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trịnh Văn V: Tuyên bố chị Nguyễn Thị N (sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố G, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Trịnh Văn V phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001132 ngày 25/02/2019.

3. Anh Trịnh Văn V có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Chị Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Q;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền